

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NAM TRỰC
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 43/2017/HSST
Ngày 10 tháng 8 năm 2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NAM TRỰC TỈNH NAM ĐỊNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thịnh.

Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Quốc Doanh

2. Ông Phạm Văn Quang

Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Minh, thẩm tra viên,

Đại diện VKS nhân dân huyện Nam Trực tham gia phiên tòa: Bà Cao Thị Nhân, kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 8 năm 2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nam Trực, tỉnh Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 41/2017/HSST ngày 12 tháng 7 năm 2017, theo quyết định đưa vụ án xét xử số 43/2017/HSST – QĐ ngày 27 tháng 7 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Bùi Tiến H**, sinh năm 1984; ĐKNKTT, nơi ở: Tổ dân phố số 4, thị trấn G, huyện N, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; bố đẻ: Bùi Minh C, sinh năm 1961; mẹ đẻ: Nguyễn Thị L, sinh năm 1961; vợ: Lê Thị H, sinh năm 1994; Con: có 02 con, lớn 02 tuổi, nhỏ 01 tuổi.

Tiền án, tiền sự: không.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/6/2017.

Bị cáo Bùi Tiến H có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 03/6/2017 Bùi Tiến H gặp Phạm Văn H1, sinh năm 1990, ở Tổ dân phố B, thị trấn T, huyện T, tỉnh Nam Định ở khu vực ngã tư tỉnh lộ 490C và đường Lê Đức Thọ thuộc địa phận xã Nghĩa An, huyện Nam Trực, Phạm Văn H1 nhờ H mua hộ 01 gói ma túy đá rồi về H1 sẽ trả cho H 100.000đ

tiền công đi mua hộ. H đồng ý và nhận của H1 200.000đ rồi đi đến khu vực cầu Đò Quan, TP Nam Định mua của một người đàn ông (H không biết rõ lai lịch) 200.000đ ma túy đá, H cầm gói ma túy đá vừa mua được đi về đưa cho H1, H1 cầm gói ma túy đá và đưa trả tiền công cho H 100.000đ thì bị tổ công tác của Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy công an tỉnh Nam Định bắt quả tang và thu giữ của H1 01 gói nilong nhỏ màu trắng, bên trong đựng chất rắn dạng tinh thể màu trắng niêm phong ký hiệu M, thu giữ của H 200.000đ (trong đó có 100.000đ H1 trả tiền công cho H) và 01 điện thoại Nokia cũ.

Tại bản kết luận giám định số 472/GĐKTHS ngày 05/6/2017 của Phòng KTHS Công an tỉnh Nam Định kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng bên trong túi nilong nhỏ màu trắng thu giữ của Phạm Văn H1, ký hiệu M là chất ma túy, loại chất ma túy là Methamphetamine, có trọng lượng là 0,135 gam.

Bị cáo Bùi Tiến H bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực truy tố tại bản cáo trạng số 45/CT - VKS ngày 11 tháng 7 năm 2017 và tại phiên Tòa đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Bùi Tiến H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Bùi Tiến H với mức hình phạt từ 24 tháng đến 30 tháng tù; phạt bị cáo Bùi Tiến H từ 5.000.000đ đến 7.000.000đ;

Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự và Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số Methamphetamine có trong niêm phong số 472/GĐKTHS của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định;
- Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 100.000đ và 01 điện thoại Nokia
- Hoàn trả lại cho bị cáo Bùi Tiến H 100.000đ

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Bùi Tiến H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản cáo trạng đã nêu và không có ý kiến, tranh luận gì về bản cáo trạng và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên Tòa.

Bị cáo Bùi Tiến H nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Nam Trực, Viện kiểm sát nhân dân huyện Nam Trực, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo:

- Lời khai của bị cáo Bùi Tiến H tại phiên tòa phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản bắt người phạm tội quả tang hồi 16 giờ 45 phút ngày 03 tháng 6 năm 2017 và bản kết luận giám định số 472/GĐKTHS ngày 05/6/2017 của Phòng KTHS Công an tỉnh Nam Định. Có đủ cơ sở kết luận khoảng 16 giờ 30 phút ngày 03/6/2017, tại khu vực ngã tư tỉnh lộ 490C và đường Lê Đức Thọ thuộc địa phận xã Nghĩa An, huyện Nam Trực Bùi Tiến H đã mua hộ 01 gói ma túy đá Methamphetamine có trọng lượng 0,135 gam với giá là 200.000đ cho Phạm Văn H1 để lấy 100.000đ tiền công.

Hành vi phạm tội của bị cáo H đã xâm phạm tới chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự trị an, an toàn xã hội trong khu vực. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 điều 194 Bộ luật hình sự.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan Điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Bùi Tiến H không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[4] Xét nhân thân, tính chất mức độ của hành vi phạm tội và tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng, cần xử lý nghiêm cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định, mới có đủ điều kiện để cải tạo bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo Bùi Tiến H thực hiện hành vi phạm tội để thu lời bất chính nên cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo để phòng ngừa chung đối với loại tội phạm này.

[6] Về vật chứng của vụ án:

- Đối với số Methamphetamine có trong niêm phong số 472/GĐKTHS của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định là chất Nhà Nước cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 100.000đ mà bị cáo H có được do phạm tội mà có và 01 điện thoại Nokia liên quan đến việc thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với số tiền 100.000đ là tài sản của bị cáo nên trả lại cho bị cáo H, nhưng tiếp tục được giữ lại để đảm bảo thi hành án.

[7]Về án phí: Bị cáo Bùi Tiến H phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố **Bùi Tiến H** phạm tội “ Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Bùi Tiến H 24 (hai mươi bốn) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày 04/6/2017.

2. Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 194; Điều 30 Bộ luật hình sự:

Phạt bị cáo Bùi Tiến H 5.000.000đ (năm triệu đồng) để sung quỹ nhà nước.

3. Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự và Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số Methamphetamine có trong niêm phong số 472/GĐKTHS của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định;

- Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 100.000đ (một trăm nghìn đồng) và 01 điện thoại Nokia;

- Hoàn trả lại cho bị cáo Bùi Tiến H 100.000đ (một trăm nghìn đồng).

(Toàn bộ vật chứng và số tiền trên đang được quản lý tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Nam Trực theo như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 14 tháng 7 năm 2017 và biên lai thu tiền số 04518 ngày 14 tháng 7 năm 2017).

4. Án phí: Áp dụng Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án, bị cáo Bùi Tiến H phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo Bùi Tiến H có quyền kháng cáo trong hạn 15

ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi gửi:

- Toà án nhân dân tỉnh Nam Định;
- VKS nhân dân huyện Nam Trực;
- Trại giam;
- Công an huyện Nam Trực;
- Chi cục thi hành án;
- Bị cáo Bùi Tiến H.
- UBND thị trấn Nam Giang.
- Thi hành án phạt tù;
- Lưu hồ sơ .

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Nguyễn Văn Thịnh